

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST

Ngày: 05 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phùng Thị Tô Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:* Bà Hà Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai (theo thủ tục rút gọn) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Vũ Văn Đ, sinh ngày 03/11/1998; Tên gọi khác: Không; Tại: Xã Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân: 038098024217; Cấp ngày: 14/02/2023. Nơi cư trú: Thôn Thái Hòa, xã Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn V - sinh năm 1975; Con bà Hoàng Thị T - sinh năm 1976; Vợ: chưa; con chưa.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2025, đến ngày 26/01/2025 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến : 1. Ông Hoàng Quốc Kh, sinh năm 1964; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Th H, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

2. Anh Dương Văn L, sinh năm 1986; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Thái Hòa, xã Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/01/2025, Vũ Văn Đ, sinh năm 1998 ra bến xe ở Bình Dương để bắt xe về Thanh Hóa ăn tết nguyên đán, khi đang đứng chờ bắt xe Đại gặp một người đàn ông không quen biết hỏi có mua pháo về quê đốt không. Đại hỏi người bán pháo có bán pháo hoa Trung Quốc không, người đàn ông trả lời có, nên Đại đã hỏi mua 04 hộp pháo hoa Trung Quốc với giá 2.200.000 đồng của một người đàn ông tại bến xe khách ở Bình Dương, sau đó Đại bắt xe khách mang theo pháo về nhà với mục đích sử dụng trong ngày tết. Đến 22 giờ 30 phút, ngày 20/01/2025, khi đi bộ đến thôn Thái Hòa, xã Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa để về nhà thì bị tổ công tác của Công an xã Thiệu Hòa phát hiện bắt quả tang. (BL 02-03; 39-50).

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan CSĐT thu giữ: 04 hộp pháo hình chữ nhật có kích thước (17,5 x 17,5 x10)cm, 05 mặt của khối hộp có bọc lớp giấy nhiều màu có biểu tượng pháo hoa có chữ nước ngoài, in số A8431, in nhãn có mã vạch 8319568184315, mã QR chữ nước ngoài và dòng chữ MADE IN CHINA, đáy hộp bọc giấy bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax, màu tím, số IMEI1: 355597823726555, số IMEI 2: 355597823089038, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận số 553/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 04 khối hộp, mỗi khối hộp kích thước (17,8 x 17,8 x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 lỗ, mỗi lỗ có đường kính 1,9cm, được kết nối bằng sợi dây ngòi dưới đáy hộp của thùng cát tông niêm phong gửi giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ). Tổng khối lượng là 7,18kg (bảy phẩy mười tám ki lô gam) (BL 32).

Đối với người đàn ông đã bán pháo cho Đ ở Bình Dương, Đ khai không quen biết, quá trình điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ người này, nên không có căn cứ mở rộng điều tra, xử lý.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 11/QĐ-VKSTH ngày 20/02/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Vũ Văn Đ về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố rút gọn và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt Vũ Văn Đ từ 8 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy : 01 thùng cát tông được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Trần Nam Giang, Trần Ngọc Minh và một hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong thùng là 04 khối hộp, mỗi khối hộp kích thước (17,5 x 17,5 x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều

màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 lỗ, mỗi lỗ có đường kính 1,9cm, được kết nối bằng sợi dây ngòi dưới đáy hộp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác; Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi, chứng cứ xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố Viện kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/01/2025, tại khu vực Thôn Thái Hòa, xã Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa, Vũ Văn Đ đã có hành vi tàng trữ 04 hộp pháo nổ Trung Quốc với tổng khối lượng là 7,18kg (bảy phẩy mười tám ki lô gam) thì bị bắt quả tang. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015. Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi đó phải được xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy

xét thấy việc áp dụng hình phạt phạt tù, cho hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định; Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thùng cát tông được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Trần Nam Giang, Trần Ngọc Minh và một hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong thùng là 04 khối hộp, mỗi khối hộp kích thước (17,5 x 17,5 x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 lỗ, mỗi lỗ có đường kính 1,9cm, được kết nối bằng sợi dây ngòi dưới đáy hộp. Đây là hàng cấm nên Hội đồng xét thấy tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Xử phạt: Vũ Văn Đ 9 (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng cát tông được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Trần Nam Giang, Trần Ngọc Minh và một hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong thùng là 04 khối hộp, mỗi khối hộp kích thước (17,5 x 17,5 x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 lỗ, mỗi lỗ có đường kính 1,9cm, được kết nối bằng sợi dây ngòi dưới đáy hộp

(Đặc điểm các vật chứng này theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa ngày 20/02/2025).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Vũ Văn Đ phải chịu 200.000đ*(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA